

NHÁNH: CÁC QUY ĐỊNH GIAO THÔNG
(Thực hiện: 1 tuần từ ngày: 16/03/2026 – 26/03/2026)

Ngày dạy: T2/16/03/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

B: Trườn theo hướng đích dắc

N: Bò qua ống dài

L: Bò đích dắc qua 5 -7 điểm

(Bò bằng bàn tay, bàn chân)

Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ

I. Mục tiêu

- 3t. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn theo hướng đích dắc. Trẻ trườn đúng tư thế, phối hợp chân tay nhịp nhàng, có phản ứng với hiệu lệnh, định được hướng trườn.

- 4t: Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò chui qua ống dài. Trẻ có kỹ năng phối hợp chân nọ, tay kia, 2 cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống.

- 5t. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp Bò đích dắc qua 5 – 7 điểm. Trẻ có kỹ năng phối hợp chân nọ tay kia, 2 bàn chân, bàn tay áp sát sàn, khéo léo bò qua 5-7 điểm đích dắc.

- 3t: Trẻ nói được tên vận động “Trườn theo hướng đích dắc” biết phối hợp chân tay để trườn theo hướng đích dắc.

- 4t: Trẻ nói được tên vận động: Bò qua ống dài. Biết cách phối hợp tay chân để bò chui qua ống.

- 5t: Trẻ nói được tên vận động: Bò đích dắc qua 5-7 điểm, biết phối hợp chân tay khéo léo để bò qua 5-7 điểm đích dắc.

- Trẻ biết tên trò chơi, biết chơi trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ

- Trẻ thực hiện tập các động tác bài tập phát triển chung theo hiệu lệnh của cô.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Xác xô; chiếu; Nhạc bài “Mời lên tàu lửa”, “ Em đi qua ngã tư đường phố”, “Anh phi công ơi”.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cho trẻ khởi động theo điệu nhạc xôi động - Cô trò chuyện với trẻ - Cô củng cố dẫn dắt và giới thiệu bài.	- Trẻ vận động - Trẻ lắng nghe
2. Khởi động - Khởi động Theo nhạc bài hát “Mời lên tàu lửa” . - Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu chân thường,	- Trẻ tập

kiễng gót chân, đi bằng mũi chân, đi khom lưng, trẻ chạy nhanh chuyển thành 4 hàng dọc, tập bài tập phát triển chung. 3. Trọng động - Bài tập phát triển chung theo nhạc bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố ” Giới thiệu phần thi thứ hai “ Đồng diễn thể dục ” - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Lưng bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: Chân bước sang trái, sang phải. * Vận động cơ bản: B: “Trườn theo hướng đích dắc N: Bò qua ống dài, L: Bò dích dắc qua 5-7 điểm (Bò bằng bàn tay, bàn chân)” - Cô thực hiện mẫu 1 lần không phân tích động tác - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: + 3t: TTCB: Cô nằm trước vạch chuẩn, tay này chân kia, mắt cô nhìn theo hướng đích dắc, khi nghe hiệu lệnh trườn cô trườn nhanh về phía trước đồng thời quan sát đường đích dắc để tránh trườn lệch hướng khác, trườn đến hết đoạn đường đích dắc cô nhẹ nhàng đứng dậy về cuối hàng đứng. + 4t: TTCB: Cô đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, 2 bàn tay và cẳng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh bò thì cô bò bằng chân nọ tay kia, cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. Sau khi bò xong cô đứng dậy và đi về cuối hàng đứng. + 5t: TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn, quỳ xuống, chống 2 bàn tay xuống sàn, người nhô cao lên, khi có hiệu lệnh cô bò chân nọ tay kia bò dích dắc qua các chướng ngại vật là các điểm đích dắc. Bò qua các điểm đích dắc cô đứng dậy và đi về cuối hàng đứng. - Cho 3 trẻ khá lên tập mẫu - Trẻ thực hiện: - Lần 1 cho 3 trẻ lần lượt lên tập cùng cô. - Lần 2, 3 cô cho trẻ tự tập. - Cô bao quát, hướng dẫn, sửa sai cho trẻ. - củng cố: Cho 2 trẻ 3 tuổi, 2 trẻ 4 tuổi, 2 trẻ 5 tuổi tập lại. - Cô hỏi lại trẻ tên tài tập - Cô nhận xét chung buổi tập. - Giáo dục trẻ có ý thức trong tập luyện. *Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ - Cô giới thiệu trò chơi, cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần	- Trẻ tập theo hiệu lệnh - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ lên tập mẫu - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi
--	---

- Bao quát, sửa sai, động viên trẻ.	
4. Hồi tĩnh	
- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng quanh sân	- Trẻ đi nhẹ nhàng
- Cho trẻ đi vệ sinh	- Trẻ đi vệ sinh

HOẠT ĐỘNG CHIỀU DAY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

- Dạy từ mới: Tàu thủy, ca nô, thuyền buồm

- Dạy câu mới: Tàu thủy chở được rất nhiều khách và hàng hóa,

ca nô là PTGT đường thủy chạy rất nhanh, thuyền buồm là PTGT đường thủy chạy bằng sức gió

I. Mục tiêu

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nghe hiểu và nói được các từ, câu

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ hiểu nghĩa và nói rõ ràng các từ, câu.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói rõ các từ, nói đủ cả câu, nói đủ nghe, không nói lí nhí

+ Trả lời được các câu hỏi của cô

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng được các câu. Có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia hoạt động. Trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc

- Trẻ có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia các hoạt động.

+ Trẻ 5 tuổi có thể đặt một số câu mới với các từ vừa học. Trẻ biết vận dụng các câu, từ phù hợp với các tình huống; điều chỉnh giọng nói phù hợp trong giờ học.

- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động và khi trả lời các câu hỏi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Một số hình ảnh tàu thủy, ca nô, thuyền buồm

- Nhạc bài hát: Em đi chơi thuyền

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cho trẻ nghe hát bài: Em đi chơi thuyền + Bài hát nói về điều gì? (3,4,5t) + Đi chơi thuyền ở đâu? (4,5t) - Cô chốt lại, giới thiệu bài 2. Học từ và câu mới * Dạy từ “Tàu thủy”, câu mới “Tàu thủy chở được rất nhiều khách và hàng hóa.” - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh tàu thủy và hỏi trẻ: + Đây là gì? - Cô cho cả lớp nói từ “Tàu thủy” cùng cô - Cho tổ, cá nhân trẻ nói + Tàu thủy dùng để làm gì? - Cô nói câu “Tàu thủy chở được rất nhiều khách và hàng hóa.”	- Trẻ hát cùng cô - Bạn nhỏ đi chơi thuyền - Thảo cầm viên ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Tàu thủy ạ - Lớp, tổ, cá nhân nói - Chở người và hàng hóa - Trẻ lắng nghe

- Cho trẻ nói câu theo tổ, nhóm, cá nhân - Cô gợi ý cho trẻ 5t đặt câu khác * Dạy từ “Ca nô”, câu mới “ca nô là PTGT đường thủy chạy rất nhanh” + Đây là gì? - Cô cho cả lớp nói từ “Ca nô” cùng cô - Cho tổ, cá nhân trẻ nói + Ca nô là PTGT đường gì? + Ca nô chạy nhanh hay chạy chậm? - Cô nói câu “Ca nô là PTGT đường thủy, chạy rất nhanh” theo lớp, tổ, cá nhân - Gợi ý trẻ 5t đặt câu khác * Dạy từ “Thuyền buồm”, câu mới “thuyền buồm là PTGT đường thủy chạy bằng sức gió”. - Cô cho quan sát hình ảnh thuyền buồm và hỏi trẻ: + Đố các con biết đây là gì? - Cô cho cả lớp nói từ “Thuyền buồm” cùng cô - Cho tổ, cá nhân trẻ nói + Thuyền buồm là PTGT đường gì? + Thuyền buồm chạy bằng gì? - Cô nói câu “Thuyền buồm là PTGT đường thủy, chạy bằng sức gió”. - Cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, cá nhân - Cô gợi ý cho trẻ 5t đặt câu khác với từ vừa học 3. Luyện tập thực hành câu vừa học - Trò chơi: Ai nói nhanh - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, sửa sai, động viên trẻ. 4. Kết thúc: Cho trẻ ra chơi.	- Lớp, tổ, cá nhân nhắc lại. - Trẻ 5t đặt câu - Ca nô ạ - Trẻ nói - PTGT đường thủy ạ - Chạy nhanh - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói cùng cô - Trẻ đặt câu - Thuyền buồm ạ - Cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nhắc lại - Là PTGT đường thủy - Chạy bằng sức gió ạ - Trẻ lắng nghe - Tổ, nhóm, cá nhân trẻ nhắc lại - Trẻ đặt câu - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ ra chơi
---	--

=====

Ngày dạy: Thứ 3/17/03/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: KPKH

Một số phương tiện giao thông đường thủy, đường hàng không, đường sắt

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ biết có nhiều loại phương tiện giao thông khác nhau.
- 4+5t: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động của một số PTGT đường thủy, đường hàng không, đường sắt.
- 3t: Trẻ biết phương tiện giao thông hoạt động ở các đường riêng biệt khác nhau như: đường thủy, đường hàng không, đường sắt.

- 4,5t: Trẻ biết so sánh, phân biệt được điểm giống nhau, khác nhau của các PTGT đường thủy, đường hàng không, đường sắt.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, phát triển vốn từ về chủ đề giao thông.
- Giáo dục trẻ có ý thức chấp hành luật giao thông, có hành vi văn minh khi tham gia giao thông.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Các slide về một số PTGT đường thủy, hàng không, đường sắt (thuyền buồm, máy bay, tàu thủy....)

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III . Tổ chức thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cho trẻ hát bài “Bạn ơi có biết”. - Trò chuyện về nội dung bài hát: + Các con vừa hát bài gì? + Trong bài hát nói về phương tiện gì? + Các con có biết các phương tiện đó được chạy ở đâu? + Khi đi trên các tàu, xe các con phải đi như thế nào? => Cô chốt lại, giáo dục trẻ	- Trẻ hát 1 lần - Bạn ơi có biết ạ - Nói về các PTGT - Chạy trên đường bộ, đường thủy, đường hàng không ạ - Ngồi ngay ngắn, không thò đầu, thò tay ra ngoài... - Trẻ lắng nghe
2. Một số PTGT đường thủy, đường hàng không, đường sắt * Tàu thủy: - Cô gợi ý trẻ nhận xét, thảo luận với các bạn về nơi hoạt động, công dụng của tàu thủy. + Đây là phương tiện gì? + Con có nhận xét gì về tàu thủy? + Tàu thủy đi được ở đâu ? + Tàu thủy dùng để làm gì? + Tàu thủy chở được nhiều người hay ít người? + Tàu thủy là phương tiện giao thông đường gì ? + Tàu thủy chạy bằng gì? + Cần phải có gì để tàu thủy đi được? + Người lái tàu thủy có tên gọi là gì? => Các con vừa được quan sát tàu thủy, tàu thủy có 3 phần: Phần máy, vỏ, chân vịt, tàu thủy dùng để chở người	- Tàu thủy ạ - Có 3 phần máy, vỏ, chân vịt - Chạy dưới nước... - Dùng để chở người và hàng hóa - Chở được nhiều người ạ - Là PTGT đường thủy ạ - Chạy bằng động cơ - Người lái tàu - Thuyền trưởng

và hàng hóa, tàu thủy còn chở được rất nhiều hành khách đi du lịch trên biển nữa đây. Tàu thủy chạy bằng động cơ đi lại ở dưới nước nên tàu thủy còn gọi là PTGT đường thủy đấy. * Thuyền buồm : - Cô có hình ảnh phương tiện gì? + Các con thấy thuyền buồm có những bộ phận nào? (thân thuyền, mũi thuyền, cánh buồm) +Thuyền buồm là phương tiện giao thông đường gì ? +Thuyền buồm dùng để làm gì? + Thuyền buồm chạy được là nhờ có gì? => Thuyền buồm là PTGT đường thủy, thuyền buồm có 2 cánh buồm lớn, thuyền chạy được là nhờ sức gió thổi vào cánh buồm dùng để chở người và hàng hóa. * So sánh: - Hỏi trẻ điểm giống và khác nhau giữa tàu thủy và thuyền buồm? - Giống nhau: Đều là PTGT đường thủy, chạy trên mặt nước, đều chở người và hàng hóa. - Khác nhau: + Tàu thủy chở được rất nhiều người và hàng hóa, chạy bằng động cơ + Thuyền buồm chở được ít người, chạy được nhờ sức gió * Mở rộng: + Ngoài tàu thủy và thuyền buồm ra, các con còn biết những loại phương tiện giao thông nào cũng là phương tiện giao thông đường thủy không? (Thuyền nan, thuyền thúng, ca nô, ghe, phà...) - Cô mở các slide hình ảnh cho trẻ xem. * Máy bay - Cô cho trẻ xem hình ảnh máy bay: + Đây là phương tiện giao thông gì? + Các con có nhận xét gì về chiếc máy bay này ? (cô mời 2 – 3 trẻ trả lời) + Máy bay được làm bằng gì? + Máy bay bay được nhờ đâu? + Máy bay bay ở đâu ? + Máy bay là phương tiện giao thông đường gì ? + Máy bay dùng để làm gì?	- Trẻ chú ý lắng nghe - Thuyền buồm ạ - Trẻ trả lời - PTGT đường thủy - Để chở người và hàng hóa - Cánh buồm ạ - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ xem - Trẻ trả lời - Máy bay ạ - Máy to có đầu máy, thân máy, cánh, đuôi, bánh xe) - Làm bằng sắt - Nhờ có động cơ, đốt cháy nhiên liệu, người lái) - Bay trên bầu trời - PTGT đường hàng không - Dùng để chở người và hàng hóa
--	---

+ Người lái máy bay có tên gọi là gì? => Máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không, máy bay có cấu tạo gồm, đầu máy, thân máy, cánh, đuôi, bánh xe để chạy lấy đà trước khi bay và khi hạ cánh, máy bay bay được nhờ có động cơ và người lái, dùng để chở người và hàng hóa từ khu vực này sang khu vực khác. - Ngoài máy bay ra, các con còn biết những loại phương tiện nào cũng bay được? (Tàu vũ trụ tên lửa, kính khí cầu) * Kinh khí cầu - Cô cho trẻ xem hình ảnh kinh khí cầu - Cô cho trẻ đọc “kinh khí cầu” + Các con có biết vì sao gọi là kinh khí cầu không? - Kinh khí cầu là một quả cầu to được bơm khí vào nên có thể bay lơ lửng trên bầu trời giống như quả bóng bay vậy. + Kinh khí cầu có cấu tạo ntn? + Kinh khí cầu dùng để làm gì? + Kinh khí cầu di chuyển được nhờ đâu? + Kinh khí cầu bay ở đâu? - Cho trẻ xem video về kinh khí cầu => Kinh khí cầu có cấu tạo là một quả cầu to bên trên, bên dưới là 1 chiếc giỏ bay được là nhờ bơm khí vào và nhờ lực đẩy. Dùng để chở khách tham quan hay dùng trang trí trong các lễ hội. * So sánh: Máy bay – kinh khí cầu - Hỏi trẻ giống và khác nhau giữa máy bay và kinh khí cầu - Giống nhau: Đều là PTGT đường hàng không, dùng để chở người - Khác nhau: + Máy bay: Dùng để chở được rất nhiều người và hàng hóa từ tỉnh này sang tỉnh khác, từ nước này sang nước khác, có động cơ + Kinh khí cầu: Dùng để trang trí trong các lễ hội, chở được ít người, bay được nhờ bơm khí vào và nhờ lực đẩy. * Tàu hỏa: Cô cho trẻ xem video về tàu hỏa - Các con vừa được xem gì? - Làm sao các con biết đó là tàu hỏa? - Ai có nhận xét gì về tàu hỏa?	- Phi công - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ đọc to, rõ ràng - Trẻ trả lời theo ý hiểu - 1 1uar bóng khổng lồ và 1 chiếc giỏ bên dưới - Chở người tham quan, trang trí trong các lễ hội - Nhờ lực đẩy - Bay trên bầu trời - Trẻ xem - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Tàu hỏa - Trẻ nhận xét
---	--

- Tàu hỏa chạy ở đâu? Tàu hỏa chạy bằng nhiên liệu gì? - Tàu hỏa dùng để làm gì? - Còi tàu hỏa kêu thế nào? - Tàu hỏa là phương tiện giao thông đường gì? => Cô chốt lại: Tàu hỏa có nhiều toa tàu, nó chạy trên đường ray, khi chạy kêu xình xình để chạy được phải có dầu diesel, than hơi nước, nó dùng để chở người, hàng hóa và là phương tiện giao thông đường sắt. * Tàu điện: Trẻ xem hình ảnh - Ai biết ngoài tàu hỏa ra còn phương tiện giao thông nào cũng chạy trên đường ray? - Tàu điện dùng để làm gì? - Các con có biết để chạy được tàu điện cần gì không? - Tàu điện ngầm là phương tiện giao thông đường gì? => Cô chốt lại: Tàu điện ngầm cũng là phương tiện giao thông đường sắt, là phương tiện dùng để chở người và hàng, chạy bằng điện. * Mở rộng - Ngoài các PTGT đường hàng không mà các con vừa tìm hiểu thì các con còn biết thêm những PTGT đường hàng không nào nữa? (Máy bay phản lực, máy bay không người lái, trực thăng, tên lửa...) - Chúng mình vừa được tìm hiểu về các loại PTGT nào? - Khi tham gia các PTGT đường thủy, đường hàng không các con phải ntn? => Giáo dục trẻ: Khi các con tham gia các PTGT các con phải chấp hành đúng luật lệ giao thông, khi ngồi trên tàu thuyền không được nô đùa chạy nhảy phải ngồi ngay ngắn, khi ngồi trên máy bay các con phải thắt dây an toàn, nghe theo sự hướng dẫn của tiếp viên hàng không và đặc biệt phải các con còn nhỏ đi đâu cũng phải có người lớn đi cùng 3.Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh - Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ 4. Kết thúc - Cho hát cùng cô bài “Em đi chơi thuyền”, ra chơi	- Đường sắt, dầu - Trở người, hàng hóa - Đường sắt - Trẻ quan sát - Tàu điện - Trở người và hàng hóa - đường sắt - Trẻ nêu ý kiến - PTGT đường thủy, đường hàng không - Phải chấp hành đúng luật lệ giao thông - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát và ra chơi
---	--

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Trò chơi mới: Thuyền về bến

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ biết tên trò chơi, biết chơi cùng các anh chị
- 4,5t: Biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi trò chơi về đúng bến
- Trẻ có kỹ năng quan sát, phản xạ nhanh nhẹn, phát triển ngôn ngữ, vốn từ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Thẻ lô tô 1 số PTGT, sắc xô, 1 số bến vẽ hình: ô tô, tàu thủy, tàu hỏa, máy bay.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Tâm thế thoải mái, trang phục trẻ gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cho trẻ hát “Đoàn tàu nhỏ xíu” + Bài hát nói về PTGT gì? + Tàu hỏa là phương tiện giao thông đường gì? -> Cô chốt lại, giáo dục trẻ, giới thiệu trò chơi “Về đúng bến” 2. Hướng dẫn chơi - Cách chơi: Mỗi cháu chọn cho mình 1 thẻ lô tô có hình ca nô hoặc tàu thủy hoặc thuyền buồm. Các cháu làm động tác minh họa con tàu đang lướt sóng, khi có hiệu lệnh của cô, các con chạy về đúng bến tương ứng với thẻ của mình, vừa chạy vừa kêu tu tu. - Luật chơi: Cháu nào chạy về bến không tương ứng với thẻ của mình thì phải nhảy lò cò 3. Chơi mẫu - Cô và một nhóm lên chơi mẫu 1 lần cho cả lớp xem. 4. Tổ chức chơi - Cô cho 1 nhóm trẻ khá chơi trước. - Tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, kiểm tra, động viên khuyến khích trẻ. - Cô hỏi trẻ lại tên trò chơi. - Nhận xét tuyên dương trẻ. 5. Kết thúc - Cho trẻ hát: “Em đi chơi thuyền” và ra ngoài chơi	- Trẻ hát - Tàu hỏa - Đường bộ - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Nhóm trẻ lên chơi - Trẻ chơi cả lớp, nhóm - Nhắc lại - Trẻ nghe - Trẻ hát và ra chơi

Ngày dạy: Thứ 4/18/03/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: LQCC

LQCC: p – q (5e)

. Mục tiêu

- S. Khoa học: Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái p-q. Nêu được đặc điểm, cấu tạo chữ, biết cách chơi, luật chơi khi tham gia các trò chơi
- T. Công nghệ: Trẻ nói được tên các nguyên liệu, biết cách sử dụng các nguyên liệu: quả bông, hạt hạt, que kem,... để tạo thành chữ cái p-q.
- E. Kỹ thuật: Trẻ biết sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra chữ i,t,c bằng nguyên vật liệu trẻ chọn; rèn cho trẻ kỹ năng phát âm chính xác chữ cái p-q; kỹ năng chơi hợp tác với bạn theo nhóm trong khi chơi
- A. Nghệ thuật: Sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu sáng tạo để trang trí tạo ra chữ i,t,c đẹp mắt.
- M. Toán học: Trẻ đếm các nét, đếm số chữ cái được tạo ra.
- Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng nhồi, gấn, đính các vật liệu để tạo ra chữ p-q theo ý thích.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết chơi đoàn kết, giữ gìn sản phẩm đã tạo ra.

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô

- Hạt hạt, sỏi, thanh chiếu, đất nặn, băng con, tranh chữ cái in rộng...
- Thẻ chữ p-q nét chữ rời p-q .

2. Chuẩn bị của trẻ

- Thẻ chữ cái p-q bông hoa chữ cái
- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gắn kết - Cho trẻ chơi trò chơi: Vũ điệu hóa đá + Các con vừa chơi trò chơi gì? + Đây là chữ cái gì? => Cô thấy đa phần các con đều biết chữ cái i,t và c rồi đấy, nhưng để biết rõ hơn về cấu tạo, cũng như điểm giống và khác nhau của 3 chữ cái i,t,c cô mời các con về nhóm mình để khám phá nhé. 2. Khám phá - Cô cho tổ trưởng lấy một chữ cái về nhóm để khám phá chữ p-q. + Cô gợi ý cho trẻ lấy thẻ chữ p-q sử dụng thị giác để khám phá, dùng tay sờ theo nét chữ + Lấy các nét chữ rời ghép lại để tạo thành chữ p-q - Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ khám phá, tìm hiểu với bạn, + Con đang khám phá chữ gì? + Chữ p-q có những nét nào?	- Trẻ chơi cùng cô - Trò chơi: Vũ điệu hoá đá - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ về chỗ. - Trẻ thực hiện - Trẻ ghép

+ Chữ này phát âm như thế nào? 3. Chia sẻ - Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được. + Con đã cùng các bạn nhóm mình khám phá chữ gì? + Chữ đó phát âm như thế nào? + Cho trẻ phát âm chữ cái p vừa khám phá (Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm) + Chữ p có cấu tạo như thế nào?(cô cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ) -> Cô cho trẻ ở các nhóm xem video trên máy tính cấu tạo chữ p, các kiểu chữ p in thường, in hoa, viết thường. + Nhóm con được khám phá chữ gì nữa? + Cho trẻ phát âm chữ cái q. (Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm) + Chữ t có mấy nét? Đó là những nét gì?(cô cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ) -> Cô cho trẻ ở các nhóm xem video trên máy tính cấu tạo chữ q, các kiểu chữ q in thường, in hoa, viết thường. * So sánh: - Chữ p và chữ q giống nhau ở điểm gì? - Chữ p và chữ q khác nhau ở điểm gì? - Cô tổng hợp kiến thức về chữ p,q và chia sẻ cho trẻ. + Cho trẻ xem video điểm giống và khác nhau. + Nhóm con được khám phá chữ gì nữa? 4. Áp dụng - Vừa rồi các con đã cùng nhau khám phá, chia sẻ những hiểu biết của mình về chữ p-q bây giờ cô mời các con cùng chơi các trò chơi với chữ p-q nhé. - Chia lớp làm 2 nhóm, mỗi nhóm tự lựa chọn nguyên vật liệu sẵn có mà cô đã chuẩn bị để ghép chữ p-q: - Nhóm 1: Dùng ống hút để ghép chữ. - Nhóm 2: Dùng hạt, hạt để ghép chữ. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 5. Đánh giá - Cô hỏi ý tưởng sáng tạo chữ cái p-q - Cô cho trẻ nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của các bạn trong nhóm mình và nhóm khác. - Cô nhận xét chung, động viên những trẻ chưa thực hiện được. * Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng	- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ nêu cấu tạo - Trẻ xem - Chữ q - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ xem video - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi
--	--

Ngày dạy: Thứ 5/19/03/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

B: Sử dụng các hình hình học để ghép.

N: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích

L: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ biết gọi tên, sử dụng các hình học để chắp ghép tạo thành hình mới
 - 4t: Trẻ biết gọi tên, chọn hình và chắp ghép các hình khác nhau để tạo thành hình mới theo ý thích
 - 5t: Trẻ biết gọi tên, chọn hình và chắp ghép các hình khác nhau để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu
- Biết hát bài “Em tập lái ô tô”, biết chơi trò chơi " Chiếc hộp thần kỳ".
- 3t: Có kỹ năng quan sát, nhận biết, sử dụng các hình học để chắp ghép
 - 4t: Có kỹ năng quan sát, nhận biết, chắp ghép các hình học để tạo thành hình mới theo ý thích
 - 5t: Có kỹ năng quan sát, nhận biết, chắp ghép các hình học để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu
 - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Rổ đựng đựng hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, hình tròn, 2 hộp đựng hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật

2. Chuẩn bị của trẻ:

- 3t: 1 nhóm trẻ 1 rổ đựng các hình: hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, hình tròn.
- 4+5t: 2 nhóm trẻ mỗi trẻ 1 rổ đựng các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật, băng con .
- Trang phục trẻ gọn gàng, sạch sẽ.
- Trẻ thoải mái tham gia vào giờ học.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề - Cô chốt lại, giáo dục trẻ, dẫn dắt vào bài 2. Ôn hình hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, hình tròn - Cho trẻ quan sát mô hình ngôi nhà và hỏi: + Thân nhà là hình gì? Mái nhà là hình gì? Cửa sổ là hình gì? => Cô củng cố lại và giới thiệu phía sau ngôi nhà là một khu công viên đẹp, không khí trong lành, chúng mình cùng nhau chọn cho mình 1 chỗ chơi thật thú vị nào. Cho trẻ về chỗ của mình theo nhóm 3 - 4 - 5 tuổi 2. Dạy trẻ : B: Sử dụng các hình học để chắp ghép	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát, nhận xét, gọi tên hình... - Trẻ lắng nghe

N: Chắp ghép các hình học để tạo thành hình mới theo ý thích, L: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu - Cho trẻ ngồi theo nhóm 3 - 4 - 5 tuổi, trẻ quan sát, trao đổi, chơi với các hình, khối, cô đến từng nhóm hỏi trẻ, trẻ nhận xét. * Trẻ 3 tuổi - Cô muốn chắp ghép một ngôi nhà thì chúng ta cần những hình gì? - Hình vuông để làm gì? Hình tam giác để làm gì? - Hình chữ nhật dùng để làm gì? - Từ các hình cô đã chắp ghép tạo được hình mới là gì? - Tương tự ghép các hình để tạo thành cái thuyền, xe ô tô => Từ các hình đã học chúng ta có thể chắp ghép tạo ra được nhiều hình mới khác nhau với kích thước khác nhau * Trẻ thực hành: + Cho trẻ lấy đồ dùng ra - Cô yêu cầu trẻ chọn các hình để chắp ghép thành hình ngôi nhà + Trẻ thực hiện cô xuống quan sát gợi ý, bao quát sửa sai cho trẻ - Tương tự lần lượt cho trẻ chọn chắp ghép các hình để tạo thành hình ô tô, cái thuyền... * Trẻ 4 tuổi - Hỏi trẻ: Trong rô có gì? - Cô sẽ cho các bạn cùng chơi với các hình. Các bạn hãy dùng các hình trong rô của mình để chắp ghép theo ý thích . - Cho trẻ thực hiện, cô bao quát trẻ. - Sau khi trẻ chắp ghép xong cô kiểm tra kết quả của từng trẻ. - Cô hỏi nhiều trẻ: + Con đã chắp ghép được hình gì? + Hình này được chắp ghép từ những hình gì ? + Bạn nào có cách chắp ghép giống của bạn không? - Cô nhận xét chung về cách chắp ghép của cả lớp và nhận xét về những trẻ có hình chắp ghép sáng tạo. * Trẻ 5 tuổi - Hỏi trẻ: Trong rô có gì?	- Trẻ về nhóm - Hình chữ nhật, tam giác, hình vuông - Thân nhà, mái nhà - Cửa nhà - Ngôi nhà ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác, hình tròn - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác, hình
---	---

- Cô sẽ cho các bạn cùng chơi với các hình. Các bạn hãy dùng các hình trong rổ của mình để lắp ghép theo ý thích . - Cho trẻ thực hiện, cô bao quát trẻ. - Sau khi trẻ lắp ghép xong cô kiểm tra kết quả của từng trẻ. - Cô hỏi nhiều trẻ: + Con đã lắp ghép được hình gì? + Hình này được lắp ghép từ những hình gì ? + Bạn nào có cách lắp ghép giống của bạn không? - Bây giờ các con hãy lắp ghép hình theo yêu cầu của cô nào? - Cô cho trẻ lắp ghép theo yêu cầu của cô - Cô nhận xét chung về cách lắp ghép của cả lớp và nhận xét về những trẻ có hình lắp ghép sáng tạo. 3. Luyện tập: Trò chơi đội nào nhanh hơn - Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 đội: đội 3 tuổi, đội 4 tuổi, đội 5 tuổi. Cả ba đội sẽ ngồi xuống chiếu, xếp thành 3 hàng lần lượt từng bạn sẽ dùng tay chống xuống sàn và lê mông về phía trước lên chọn: bạn 3, 4 tuổi sẽ chọn 1 hình, bạn 5 tuổi chọn 2 hình mình thích bỏ vào rổ của đội mình và về cuối hàng ngồi. Bạn tiếp theo lên chơi tiếp cứ như vậy chơi trong khoảng 1 bản nhạc đội nào nhanh, nhất được nhiều là thắng cuộc. - Luật chơi: Mỗi bạn phải chống tay xuống sàn và lê bằng mông, chỉ được chọn 1 hình (3-4t) chọn 2 hình (5t) về cuối hàng ngồi thì bạn tiếp theo mới được lên chơi tiếp. - Cho trẻ chơi 1 lần. Cô bao quát, động viên trẻ. - Hết thời gian cô cùng cả lớp kiểm tra kết quả. - Khen đội giành chiến thắng, động viên đội còn lại. 4. Kết thúc - Cho trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi.	tròn - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ thực hiện
---	--

Ngày dạy: Thứ 6/20/03/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC
NDTT: Dạy hát: Em đi chơi thuyền
NDKH: nghe hát: Anh phi công ơi
Trò chơi: Giai điệu vui nhộn

I. Mục tiêu

- 3t: Nhớ tên bài, tên tác giả, thuộc bài hát: Em đi chơi thuyền
- 4-5t: + Trẻ thuộc và nắm được nội dung bài hát: Em đi chơi thuyền
- + Hiểu nội dung, nhớ tên bài hát, tên tác giả bài: Anh phi công ơi
- + Nhớ tên, biết cách chơi và luật chơi trò chơi: Giai điệu vui nhộn
- 3-4-5t: Biết cách tham gia giao thông đúng qui định.
- Trẻ 3 tuổi: Hát theo anh chị bài hát " Em đi chơi thuyền"
- Trẻ 4 tuổi: Vận động nhịp nhàng theo nhạc bài hát " Em đi chơi thuyền"
- Trẻ 5 tuổi: Hát đúng cao độ và trường độ, thể hiện được cảm xúc, vận động nhịp nhàng theo bài hát " Em đi chơi thuyền"
- Phát triển khả năng nghe nhạc khi nghe cô hát và biết chơi trò chơi đúng cách, đúng luật..
- + Trẻ có ý thức tham gia giao thông đúng qui định.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Xắc xô, Mũ chóp kín

2. Chuẩn bị của trẻ

- Quần áo gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Trò chuyện. - Cô đọc câu đố: Làm bằng gỗ Nổi trên sông Có buồm giống Nhanh tới bến Là cái gì? - Trò chuyện, giới thiệu bài: Có một bài hát rất hay nói về các bạn nhỏ đi chơi thuyền ở công viên, thuyền em thuyền con vẹt nó bơi bơi bơi, thuyền em thuyền con rồng nó bay bay bay...Đó chính là nội dung bài hát: Em đi chơi thuyền của chú Trần Kiết Tường. Hôm nay chúng mình sẽ thể hiện thật hay bài hát này nhé. 2. Dạy hát: Em đi chơi thuyền – Trần Kiết Tường + Cô hát lần 1: kết hợp với nhạc và cử chỉ điệu bộ + Cô hát lần 2: Cô đứng hát kết hợp với nhạc bài hát và cử chỉ nét mặt - Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài gì? - Bài hát do ai sáng tác?	 - Trẻ lắng nghe - Thuyền buồm - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Bài hát em đi chơi thuyền ạ - Tác giả Trần Kiết Tường

- Các con thấy giai điệu của bài hát như thế nào? => Bài hát có giai điệu vui tươi, rộn ràng các con ạ và khi các con hát thì hãy thể hiện nét giai điệu vui tươi, rộn ràng của bài hát nhé. + Bạn nhỏ trong bài hát được bố mẹ đưa đi đâu? + Bạn nhỏ được chơi những đồ chơi gì? + Khi chơi mẹ đã dặn bạn nhỏ phải ntn? NDBH: Bài hát nói về các bạn nhỏ được bố mẹ đưa đi chơi thảo cầm viên, các bạn thích chơi thuyền con vịt, thuyền con rồng và mẹ đã dặn các bạn nhỏ khi đi chơi trên thuyền phải ngồi yên để đảm bảo an toàn giao thông đấy. - Cô mời trẻ hát cùng cô (2- 3 lần) - Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có - Cô mời tổ lên hát thi đua. - Cô mời nhóm bạn trai lên hát. - Cô mời nhóm bạn gái lên hát - Cô mời cá nhân trẻ lên hát - Cô mời cả lớp hát lại 1 lần. 3. Nghe hát: Anh phi công ơi – Xuân Giao - Cô hát lần 1: Hát kết hợp theo cử chỉ điệu bộ. - Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? - Nhạc và lời của ai? - Anh phi công đang lái máy bay ở đâu? - Bây giờ cô mời các con chú ý lắng nghe cô hát một lần nữa nhé! - Cô hát lần 2: Cô hát kết hợp múa. - Bài hát nhắc đến điều gì? - Cô giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát “ Anh phi công ơi” có nội dung nói một bạn nhỏ đang miêu tả về anh phi công đang lái máy bay, anh giữ bầu trời, và lớn lên bạn nhỏ cũng ước mơ được như anh phi công. - Các con có yêu quý anh phi công không? - Bây giờ cô mời các con cùng cô nghe lại bài hát 1 lần nữa và đung đưa theo nhạc cùng cô nào. - Lần 3: Cô cùng trẻ hưởng ứng bài múa. - Các con thấy giai điệu của bài hát này như thế nào? - Bài hát rất thiết tha tình cảm. Cô mời các con cùng lắng nghe lại 1 lần nữa. - Lần 4: Cô mở nhạc cho trẻ nghe và hướng trẻ cùng làm điệu bộ cùng cô. - Cùng cố: Hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả	- Vui tươi - Trẻ chú ý lắng nghe - Bạn nhỏ đi chơi thảo cầm viên.... - Chơi thuyền.... - Phải ngồi yên - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ hát cùng cô - Tổ thi đua - Nhóm bạn trai, bạn gái hát - 1-2 trẻ - Cả lớp hát - Trẻ chú ý lắng nghe - Anh phi công ơi - Xuân Giao - Trên bầu trời - Trẻ chú ý lắng nghe - Nói về anh phi công lái máy bay trên bầu trời - Trẻ chú ý lắng nghe - Có ạ - Trẻ cùng đung đưa - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Giai điệu nhẹ nhàng vui tươi.... - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ trả lời
---	---

4. Trò chơi: Giai điệu vui nhộn.

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô động viên trẻ chơi.
- Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi

5. Kết thúc:

- Cho trẻ làm đoàn tàu, ra chơi.

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ chơi 2-3 lần

- Trẻ làm đoàn tàu, ra chơi.

Giáo viên

Tổ trưởng chuyên môn

Nguyễn Thùy Trang

Quàng Thị Phụng